

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQTL		TNKQTL		TNKQTL		TNKQTL		
1	Đọc hiểu	Truyện ngụ ngôn	2	0	2	2	0	1	0		55
2	Viết	Nghị luận về ý kiến trong đời sống	0	0	0	0	0	0	0	1	45
Tổng			1	1,0	1	3,0	0	1,5	0	4,5	
Tỉ lệ %			10%		30%		15%		45%		100
Tỉ lệ chung			40%				60%				

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Truyện ngụ ngôn	<p>* Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được đặc điểm của truyện ngụ ngôn: phương thức biểu đạt, từ ngữ, ngôi kể, bố cục, những hình ảnh tiêu biểu - Nhận biết được biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản. <p>* Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được chủ đề, thông điệp của văn bản; - Hiểu và lí giải các nội dung, bài học qua các chi tiết ; rút ra chủ đề, thông điệp của tác phẩm; phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ... <p>* Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong ngữ liệu. - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Viết đoạn văn cảm nhận về nhân vật qua truyện 	2TN	2TN 1TL	1TL	

2	Viết	Bài văn bày tỏ quan điểm về 1 vấn đề trong đời sống	<p>Nhận biết: Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu bài văn bày tỏ quan điểm</p> <p>Thông hiểu: Viết đúng về kiểu bài, về nội dung, hình thức</p> <p>Vận dụng: Viết được bài văn bày tỏ quan điểm. Bố cục rõ ràng, mạch lạc, ngôn ngữ trong sáng.</p> <p>Vận dụng cao: Viết được bài văn ghi bày tỏ về 1 vấn đề trong đời sống xã hội. Bài viết có đủ bố cục ba phần. Trình bày suy nghĩ về: khái niệm, thực trạng, nguyên nhân, hậu quả, giải pháp...</p>				1TL
Tổng				2 TN	2TN 1TL	1,5 1TL	1 TL
Tỉ lệ %				10	30	15	45
Tỉ lệ chung				40		60	

(Đề có 01 trang)

Thời gian làm bài: 90 phút (Đề có 07 câu)

PHẦN I: ĐỌC – HIỂU (5,5 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bằng cách:
Lựa chọn chữ cái trước câu trả lời **đúng nhất** từ câu 1 đến câu 4.

Đọc văn bản sau:

CÂU CHUYỆN BÓ ĐŨA

Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.

Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:

- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì cha thưởng túi tiền.

Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đũa ra, rồi thông thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.

Thấy vậy, bốn người con cùng nói:

- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!

Người cha liền bảo:

- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.

(Theo Ngụ ngôn Việt Nam)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là phương thức nào?

- A. Tự sự
B. Miêu tả
C. Biểu cảm
D. Nghị Luận

Câu 2. Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?

- A. Khóc thương
B. Tức giận
C. Thờ ơ
D. Buồn phiền

Câu 3. Nhận xét nào sau đây đúng với “Câu chuyện bó đũa” ?

- A. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.
B. Ca ngợi tình cảm anh, em đoàn kết, thương yêu nhau.
C. Giải thích các bước bẻ đũa.
D. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

Câu 4. Hai câu văn sau: “Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận.” về mặt hình thức sử dụng phép liên kết nào?

- A. Phép lặp từ ngữ
B. Phép thế
C. Dùng từ đồng nghĩa
D. Dùng từ đồng âm

Câu 5 (1 điểm). Qua câu chuyện trên, em rút ra những bài học nào?

Câu 6 (2,5 điểm). Cách dạy con của người cha có gì đặc biệt? Viết một đoạn văn ngắn khoảng 5 câu nêu cảm nhận của em về hình ảnh người cha trong câu chuyện trên.

PHẦN II: VIẾT (4.5 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “Bạo lực học đường là một vấn nạn lớn, gây bức xúc và tâm lý hoang mang cho phụ huynh, thầy cô và học sinh”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

Chúc các em làm bài thi tốt!

Duyệt của Phó hiệu trưởng

Duyệt của Tổ trưởng CM

Giáo viên ra đề

Phạm Thị Đức Hạnh

Mai Hồng Thư

Đặng Thùy Linh

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,5
	1	A	0,5
	2	D	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	* Bài học rút ra từ văn bản: - Đoàn kết làm nên sức mạnh. - Sự tương trợ nhau làm nên chỗ dựa vững vàng cho mọi thành viên trong gia đình. - Cần biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau.	1,0đ
	6	- Cách dạy con của người cha: Người cha đưa ra thử thách bẻ bó dừa để thấy rằng: đơn lẻ thì yếu, hợp lại thì mạnh=> Rút ra bài học về tinh thần đoàn kết, thương yêu để không bao giờ bị chia rẽ. =>Thể hiện sự từng trải, khôn khéo của người cha trong việc mượn sự yếu ớt của chiếc dừa và sức mạnh của bó dừa để khuyên dạy con. Thể hiện bài học một cách giản dị, thuyết phục về sức mạnh đoàn kết từ “chuyện bó dừa”.	1 đ
	6	1. Về hình thức:(0,5) - Đúng hình thức đoạn văn, đảm bảo số câu quy định. - Không mắc lỗi diễn đạt, chính tả. 2. Về nội dung(1) HS có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo một số yêu cầu sau: - Người cha trong câu chuyện là người từng trải, hiểu và yêu thương con, khi thấy các con mình mất đoàn kết, ông lo lắng bèn tìm ra cách lấy bó dừa để ngụ ý khuyên các con mình phải biết yêu thương nhau. - Người cha là biểu tượng của con người truyền thống của Việt Nam, yêu thương con, biết đoàn kết, giữ gìn bản sắc dân tộc và nhưng truyền thống tốt đẹp: cần cù, đoàn kết, thương người như thể thương thân,... - Liên hệ và rút ra bài học.	1,5
II		VIẾT	4,5
		1 Hình thức +Trình bày đúng hình thức bài văn .	1

	+ Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt, không mắc lỗi dùng từ diễn đạt, liên kết chặt chẽ.	
	<p>2- Nội dung:</p> <p>a. Kiểu bài: nghị luận xã hội</p> <p>b. Nội dung: Viết bài văn bày tỏ quan điểm về vấn đề trong đời sống xã hội.</p> <p>c. Yêu cầu: HS có thể trình bày và diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo:</p> <p>* Mở bài:</p> <p>- Nêu vấn đề cần bàn luận: bạo lực học đường</p> <p>- Nêu khái quát ấn tượng về vấn đề</p> <p>* Thân bài:</p> <p>a Giải thích khái niệm bạo lực học đường. → Tán thành, đồng ý với ý kiến</p> <p>b Thực trạng</p> <p>c Nguyên nhân</p> <p>d Hậu quả</p> <p>e Giải pháp</p> <p>* Kết bài:</p> <p>- Khái quát lại ý kiến</p> <p>- Liên hệ bản thân</p>	3,25
	<p><i>Sáng tạo</i></p> <p>Có những liên hệ hợp lí; bài viết lôi cuốn, hấp dẫn.</p>	0,25

Lưu ý:

- Trên đây chỉ là những gợi ý, tổ chấm cần trao đổi, thống nhất để đánh giá.
- Giám khảo căn cứ các mức điểm trên để chấm phù hợp.

